

Số: 281 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2018

## BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ, số lượng và chế độ thù lao đối với cán bộ của Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà Văn hóa/khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 2842/SVHTTDL-VH ngày 12/11/2018 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ, số lượng và chế độ thù lao đối với cán bộ của Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà Văn hóa/khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

### **I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Công văn đề nghị thẩm định
2. Dự thảo: Tờ trình, Nghị quyết.
3. Văn bản chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.
4. Bảng tổng hợp các ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương.

### **II. Nội dung thẩm định**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Dự thảo Nghị quyết xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế địa phương.

#### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Trên cơ sở quy định pháp luật tại các văn bản của Trung ương, cụ thể:

- Thứ nhất: quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã quy định “*Căn cứ Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, UBND các tỉnh, thành phố trực*



thuộc Trung ương thông qua Hội đồng nhân dân cùng cấp, ban hành văn bản chỉ đạo về: quy hoạch sử dụng đất; chính sách đầu tư hỗ trợ của Nhà nước; quy định cụ thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; số lượng cán bộ, công tác viên và chế độ thù lao; cơ chế, biện pháp thực hiện xã hội hóa văn hóa đối với Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã". Tuy nhiên với tình hình thực tế thì tỉnh Đồng Nai lại thực hiện theo mô hình sáp nhập Trung tâm Văn hóa – Thể thao với Trung tâm Học tập cộng đồng thành Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng.

- Thứ hai: tại khoản 1 Điều 23 Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn quy định Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm "Tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) ban hành các văn bản chỉ đạo và các chính sách cụ thể của địa phương; đề xuất các giải pháp hỗ trợ của Trung ương để xây dựng và phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn; phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức xã hội trong tỉnh để mở các lớp học chuyên đề, các lớp tập huấn thuộc chương trình, dự án có liên quan; tổ chức biên soạn tài liệu để phục vụ các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng; tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý trung tâm học tập cộng đồng cho đội ngũ cán bộ cốt cán trong tỉnh".

- Thứ ba: tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 06/2011/TT- BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn quy định: "Thông tư này không áp dụng đối với Nhà văn hóa-Khu thể thao của tổ dân phố (khu phố, khối phố, khu dân cư ở đô thị)"; khoản 1 Điều 7 quy định "Căn cứ Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp, ban hành chính sách về sử dụng đất, mức kinh phí đầu tư, hỗ trợ từ nguồn ngân sách Nhà nước; chế độ thù lao của cán bộ, công tác viên; chính sách thực hiện xã hội hóa văn hóa xây dựng Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn".

Việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết nêu trên là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền theo quy định.

### **3. Về nội dung, hình thức dự thảo**

#### **3.1. Đối với dự thảo Nghị quyết**

a) Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, nội dung này đã được xác định cụ thể tại tiêu đề của Điều 1, do đó, không cần thiết phải chia thành các khoản 1 và 2 để quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng. Trường hợp cần thiết, đề nghị xác định rõ phạm vi điều chỉnh (tránh gây nhầm lẫn phạm vi điều chỉnh là đối tượng áp dụng như dự thảo).

Ngoài ra, cần xác định rõ Nghị quyết này có áp dụng đối với các Trung tâm chưa sáp nhập Trung tâm văn hóa thể thao và Trung tâm học tập cộng đồng vào



một hay không dễ để triển khai thực hiện khi Nghị quyết được thông qua (Tờ trình và Đề án có thể hiện nội dung này nhưng Nghị quyết chưa thể hiện).

b) Về nội dung thực hiện tại Điều 1, đề nghị chia thành các khoản để quy định cụ thể về chính sách hỗ trợ, số lượng và chế độ thù lao đối với cán bộ của Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà Văn hóa/khu thể thao ấp. Trong đó, cần lưu ý:

\* Đối với Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng cấp xã

+ *Đối với mức hỗ trợ trang thiết bị ban đầu*

Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ định mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 mục II Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm học tập cộng đồng; khoản 3 Điều 23 Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khoản 1 Điều 7 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL.

+ *Đối với số lượng của cán bộ, cộng tác viên*

Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định chi tiết nội dung được giao (số lượng cán bộ, cộng tác viên), không quy định về tổ chức bộ máy. Theo đó, xác định cụ thể số lượng, không sử dụng dấu ba chấm (...) trong văn bản quy phạm pháp luật để tránh sự tùy nghi khi áp dụng.

Thay cụm từ “cán bộ không chuyên trách cấp xã” bằng cụm từ “những người hoạt động không chuyên trách cấp xã” cho phù hợp với quy định của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, rà soát nội dung của dự thảo để điều chỉnh cho phù hợp.

+ *Đối với chế độ phụ cấp, thù lao*

Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ đây là *chế độ phụ cấp* (theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC và Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT) hay *chế độ thù lao* (theo Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL) để quy định cho phù hợp, thống nhất giữa tên gọi, phạm vi điều chỉnh và nội dung của Nghị quyết.

Rà soát cơ sở pháp lý để xác định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ phụ trách học tập cộng đồng, kế toán, thủ quỹ để tránh quy định trùng lặp về chế độ kiêm nhiệm hoặc cao hơn quy định hiện hành, cụ thể:



- Cán bộ quản lý Trung tâm văn hóa - Thể thao, Trung tâm học tập cộng đồng được áp dụng theo Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND.

- Kế toán (đơn vị kế toán ngân sách và tài chính xã, phường, thị trấn) được hưởng phụ cấp theo Thông tư số 04/2018/TT-BNV ngày 27/3/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thâm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước (hệ số 0,1).

- Thủ quỹ được hưởng phụ cấp theo Thông tư số 05/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức (hệ số 0,1).

\* Đối với Nhà văn hóa/khu thể thao ấp

Tương tự như đối với Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng cấp xã, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ các nội dung nêu trên.

c) Tại Điều 2, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, bổ sung nội dung quy định về giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định hoặc hướng dẫn Nghị quyết sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

d) Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản, đề nghị thực hiện theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

- Căn cứ cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm (.).

- Đánh số trang: số trang của văn bản được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản, không đánh số trang thứ nhất của dự thảo Nghị quyết.

### **3.2. Đối với dự thảo Tờ trình**

Dự thảo Tờ trình trình bày đảm bảo theo mẫu số 03 phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở nội dung ý kiến tại dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ, số lượng và chế độ thù lao đối với cán bộ của Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà Văn hóa/khu thể thao ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp theo quy định của pháp luật.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ, số lượng và chế độ thù lao đối với cán bộ của Trung tâm Văn hóa thể thao – Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà Văn hóa/khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh (p/h);
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.  
(Khôi-TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Võ Thị Xuân Đào**